

Số: 209/2019/QĐST-HNGĐ

Dĩ An, ngày 09 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 262/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2019 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Tô Thị Út N, sinh năm: 1987; thường trú: 103A, tổ 5, khu phố N, phường B, thị xã D, tỉnh B;

2. Anh Trần Thiện M, sinh năm: 1982; thường trú: 88/16/10, quốc lộ K, khu phố 3, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: 101A, tổ 5, khu phố N, phường B, thị xã D, tỉnh B.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ngày 01 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Thị Út N và anh Trần Thiện M thuận tình ly hôn (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 187, quyển số 2006, ngày 19/12/2006 do Ủy ban nhân dân phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp).

- Về con chung: Chị Tô Thị Út N đồng ý giao 02 con chung tên Trần Minh T, sinh ngày 08/7/2008 và Trần Minh T1, sinh ngày 31/3/2011 cho anh Trần Thiện M trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Trần Thiện M không yêu cầu chị Tô Thị Út N thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Sau ly hôn, chị Tô Thị Út N có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, anh Trần Thiện M không có quyền cản trở chị N thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị Tô Thị Út N và anh Trần Thiện M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Tô Thị Út N và anh Trần Thiện M chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp theo biên lai thu tiền số 0028296 ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Đương sự;
- Ủy ban nhân dân phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Thanh